

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Ngân Hà.

Ông: Trần Đình Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 08/4/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/HSST-QĐHPT ngày 22/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: HOÀNG NGỌC T; sinh ngày: 01/11/1999; tại: Nam Định; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn R, sinh năm: 1967; con bà: Vũ Thị N, sinh năm: 1969, hiện ông, bà đều làm ruộng và trú tại: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2018 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc T: Bà Trần Thị A - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mai văn S, sinh năm: 1988, địa chỉ: Xóm 3 thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông: Tiêu Văn T, sinh năm: 1972 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1976; địa chỉ: Đội 1 thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Ông T bà T có mặt.

2. Ông: Phan Xuân N, sinh năm: 1970; địa chỉ: Tổ dân phố 1 M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Ông: Mai Xuân X, sinh năm: 1966; địa chỉ: Xóm 3 thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Có mặt.

4. Chị: Triệu Thị L, sinh năm: 1998; địa chỉ: Xóm 1, thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

5. Ông: Mai Xuân H, sinh năm: 1957; địa chỉ: TDP 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng*

1. Bà: Phan Thị D, sinh năm: 1952; địa chỉ: TDP 1 M, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh: Phạm Hoàng H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố 2 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị Phạm Thị Q, sinh năm: 1985; địa chỉ: TDP 4, thị trấn N, huyện G, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/7/2017, Tiêu Đức D và Hoàng Ngọc T cùng trú tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định làm thợ mộc tại thành phố Đ cùng ăn cơm trưa với nhau. Trong lúc ăn cơm D kể với T, S bạn cùng quê có hành động sàm sỡ vợ của D, nên D rủ T tìm S đánh dần mặt, T đồng ý. Sau khi ăn cơm xong D chở T đến nơi làm việc của S ở xưởng mộc ông N tại TDP 1 M, phường B tìm S để đánh nhưng không thấy nên cả hai ra về phòng trọ của gia đình D uống rượu, rồi cả hai đi chơi. Khoảng 22 giờ ngày 20/7/2017, Tiêu Đức D điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WINNER chở Hoàng Ngọc T đi trên đường N thuộc TDP 1 M, phường B, thành phố Đ phát hiện Mai Văn S điều khiển xe mô tô hiệu HONDA - CUB BKS 73HA - xxxx chạy phía trước cùng chiều. D nói với T “thằng kia hôm trước cướp vợ tao” rồi dừng xe nhặt một khúc cây bên đường rồi đuổi theo. D vượt xe lên bên trái, tay phải cầm khúc cây đánh 01 nhát vào phía sau đầu làm anh Mai Văn S cùng xe mô tô ngã xuống đường. D xuống xe cầm khúc cây tiếp tục đánh 3 - 4 cái vào đầu và lưng anh S làm khúc cây gãy ra nhiều đoạn. D nói với T “xuống đánh nó đi” lúc này T xông vào dùng tay và chân đá, đá vào hông, chân anh S. Thấy anh S nằm dưới đất kêu rên, D tiếp tục dùng khúc cây bị gãy đánh tiếp vào đầu làm cho anh S bị ngất. Sau khi gây án, D và T lên xe bỏ đi rồi trốn về tỉnh Nam Định. Hậu quả: Mai Văn S bị thương nặng ở vùng phía sau đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới sau đó chuyển đến Bệnh viện TWQĐ 108 điều trị đến ngày 09/8/2017 ra viện.

Bản giám định pháp y về thương tích số 05/TgT ngày 25/01/2018 của Trung tâm giám định Y Khoa - Pháp Y tỉnh Quảng Bình, kết luận:

Vết thương chằm phải gây xuất huyết thái dương - đỉnh- chằm trái kích thước 3,7 x 5,3cm đã phẫu thuật mở sọ giải chèn ép và phẫu thuật đóng lại nắp sọ. Hiện tại: Lỗ khuyết sọ vùng thái dương trán - đỉnh trái đã được ghép mảnh xương gồm

xương sọ và mảnh ghép không đều chỗ rộng nhất 13 mm. Ổ teo khuyết não phần sau - trên thùy thái dương - đỉnh trái kích thước 4,6 x 3,5 cm. Dày, vôi hoá và tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái. Điện não không có tổn thương tương ứng. Vết thương chằm phải để lại sẹo kích thước 02 x 01cm, sẹo vết mổ hình tròn cung từ chân tóc trán trái lên đỉnh trái vòng qua thái dương trái tận cùng trước tai trái kích thước 34 x 0,9 cm lõm xấu.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 70%; Vết thương để lại có tật. Tính chất của vết thương nguy hiểm cho tính mạng.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ gồm: 01 đoạn khúc cây dài 15cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 38cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 21cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 31cm, đường kính 05cm và 01 đoạn khúc cây dài 42cm, đường kính 05cm; 01 xe mô tô BKS 73HA - xxxx mang tên ông Phan Xuân N.

Ngày 27/9/2017 Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Đồng Hới trả lại xe mô tô BKS 73HA - xxxx cho ông Phan Xuân N.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/7/2017 ông Tiêu Văn T và bà Lê Thị T là bố, mẹ của Tiêu Đức D đã bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại Mai Văn S. Anh S và đại diện gia đình yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng xử lý D và T đúng theo quy định của pháp luật. Phần dân sự không yêu cầu D và T bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSĐH-TA ngày 12 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt.

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt Hoàng Ngọc T từ 4,5 đến 5 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ và tạm giam 18/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại không yêu cầu bồi thường, Tại phiên tòa, gia đình bị cáo T đã tự nguyện giao cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mai Xuân X đề nghị sau này khi bắt được D sẽ yêu cầu giải quyết phần dân sự sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn khúc cây dài 15cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 38cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 21cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 31cm, đường kính 05cm và 01 đoạn khúc cây dài 42cm, đường kính 05cm;

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc T trình bày lời bào chữa: Người bào chữa không có ý kiến gì về tội danh Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy

nhiên, về khung hình phạt: Bị cáo không dùng hung khí, chỉ dùng chân tay đánh đá người bị hại, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, nhất thời phạm tội do bị rủ rê; vai trò của bị cáo trong vụ án là thứ yếu, hậu quả thương tích của người bị hại là do Tiêu Đức D gây ra; ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có sai phạm gì; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 54, 90, 91 BLHS để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử từ 02 - 04 năm tù.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng và quá trình xét hỏi bị cáo Hoàng Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tang vật đã thu giữ được; Hội đồng xét xử đã có cơ sở để xác định: Do có mâu thuẫn với anh Sơn từ trước, Tiêu Đức D rủ Hoàng Ngọc T đi tìm anh S để đánh dần mặt, T đồng ý. Khoảng 22 giờ ngày 20/7/2017, Tiêu Đức D điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WINNER chở Hoàng Ngọc T đi trên đường N thuộc TDP1 M, phường B, thành phố Đ phát hiện Mai Văn S điều khiển xe mô tô hiệu HONDA - CUB BKS 73HA - xxxx chạy phía trước cùng chiều. D nói với T “thằng kia hôm trước cướp vợ tao” rồi dừng xe nhặt một khúc cây bên đường rồi đuổi theo. D vượt xe lên bên trái, tay phải cầm khúc cây đánh 01 nhát vào phía sau đầu làm anh Mai Văn S cùng xe mô tô ngã xuống đường. D xuống xe cầm khúc cây tiếp tục đánh 3 - 4 cái vào đầu và lưng anh S làm khúc cây gãy ra nhiều đoạn. Lúc này T xông vào dùng tay và chân đánh, đá vào hông, chân anh S. D tiếp tục dùng khúc cây bị gãy đánh tiếp vào đầu. Hậu quả: Mai Văn S bị thương nặng ở vùng phía sau đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới sau đó chuyển đến Bệnh viện TWQĐ 108 điều trị đến ngày 09/8/2017 thì ra viện; theo Kết luận giám định Pháp y về thương tích của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình tỷ lệ tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên hiện tại là 70%; Vết thương để lại cố tật. Tính chất của vết thương nguy hiểm cho tính mạng;

Hành vi của Tiêu Đức D, Hoàng Ngọc T dùng tay, chân và khúc cây là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh S là trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Ngọc T nghe lời Tiêu Đức D rủ rê đi tìm S đánh dần mặt, do D và S mâu thuẫn trước đó, T không những không ngăn cản mà đồng ý tham gia dùng tay, chân đánh Mai Văn S, với vai trò đồng phạm cùng thực hiện tội phạm nên phải chịu hậu quả chung; hậu quả tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh S hiện tại là 70%; hành vi đó đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017: Các điều khoản của Bộ luật hình sự 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 0 phút ngày 01/01/2018. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ pháp luật.

Đối với Tiêu Đức D sau khi phạm tội bỏ trốn, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy nã số 08 ngày 10/9/2018 hết thời hạn điều tra chưa có kết quả nên đã tách vụ án đối với bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ sức khỏe, có đủ văn hóa để nhận thức pháp luật, giữa bị cáo với người bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì mâu thuẫn của người khác bị cáo đã cùng Tiêu Đức D đã cố ý gây ra thương tích nghiêm trọng cho người bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự chung, làm cho mọi người bất bình, tạo nên dư luận xấu trong xã hội. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng để có đủ điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 8 tháng 19 ngày), nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, bị cáo phạm tội do bị rủ rê, a dua; vai trò của bị cáo trong vụ án là thứ yếu, hậu quả thương tích của người bị hại chủ yếu là do Tiêu Đức D gây ra; ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có sai phạm gì; khi biết bị truy nã bị cáo đã tự ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tại phiên tòa gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 91, Điều 101 của Bộ luật

hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng nhân đạo của nhà nước ta mà tích cực cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mai Xuân X đề nghị sau này khi bắt được Tiêu Đức D, cơ quan điều tra thông báo gia đình sẽ cung cấp tài liệu chứng cứ và yêu cầu giải quyết phân dân sự sau, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại vật chứng đã thu giữ là 01 xe mô tô BKS 73HA - xxxx cho ông Phan Xuân N chủ sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.

Xét 01 đoạn khúc cây dài 15cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 38cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 21cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 31cm, đường kính 05cm và 01 đoạn khúc cây dài 42cm, đường kính 05cm; đã thu giữ, không có giá trị cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Hoàng Ngọc T 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2018.

Tiếp tục tạm giam Hoàng Ngọc T với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn khúc cây dài 15cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 38cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 21cm, đường kính 05cm; 01 đoạn khúc cây dài 31cm, đường kính 05cm và 01 đoạn khúc cây dài 42cm, đường kính 05cm (Hiện đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới và có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2019).

3. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

xử buộc bị cáo Hoàng Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn